

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**HÀ THỊ HỒNG MAI**

**HÀNH ĐỘNG HỒI TRONG CA DAO**  
**NGƯỜI VIỆT**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGỮ VĂN**

**NGHỆ AN - 2013**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**HÀ THỊ HỒNG MAI**

**HÀNH ĐỘNG HỒI TRONG CA DAO**  
**NGƯỜI VIỆT**

**CHUYÊN NGÀNH: LÍ LUẬN NGÔN NGỮ**

**MÃ SỐ: 62 22 01 01**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGỮ VĂN**

*Người hướng dẫn khoa học:*

**PGS. TS. PHẠM HÙNG VIỆT**

**PGS. TS. PHAN MẬU CẢNH**

**NGHỆ AN - 2013**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận án này, chúng tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ tận tình của PGS. TS. Phạm Hùng Việt, PGS. TS. Phan Mậu Cảnh, các thầy giáo, cô giáo trường Đại học Vinh, các thầy cô và bạn đồng nghiệp Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đến quý thầy cô và các bạn đồng nghiệp.

Chúng tôi rất mong muốn được tiếp thu những ý kiến nhận xét, chỉ dẫn của các thầy giáo, cô giáo, của hội đồng chuyên môn và các bạn đồng nghiệp để khắc phục những thiếu sót, hạn chế để luận án được hoàn thiện hơn.

*Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2013*

*Người viết*

**Hà Thị Hồng Mai**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan công trình nghiên cứu này là của riêng tôi. Các công trình nghiên cứu khác có liên quan và được trích dẫn trong Luận án có chú thích rõ ràng ở phần tài liệu tham khảo. Mọi nhận định, kiến giải, kết luận là của bản thân, không sao chép từ bất kì một tài liệu nào. Nếu có gì sai sót, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

*Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2013*

Người viết

**Hà Thị Hồng Mai**

## MỤC LỤC

	Trang
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	1
3. Lịch sử nghiên cứu .....	2
4. Đối tượng, phạm vi, nhiệm vụ nghiên cứu.....	8
5. Phương pháp nghiên cứu.....	9
6. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của luận án.....	10
7. Bố cục của luận án .....	10
<b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT</b> .....	11
1.1. Hành động ngôn ngữ.....	11
1.1.1. Khái niệm .....	11
1.1.2. Điều kiện sử dụng hành động ở lời .....	13
1.1.3. Hành động ở lời trực tiếp - gián tiếp.....	15
1.1.4. Hành động hỏi .....	19
1.2. Văn hóa giao tiếp và phép lịch sự .....	22
1.2.1. Văn hóa.....	22
1.2.2. Lịch sự.....	25
1.2.3. Hành động hỏi với văn hóa giao tiếp và phép lịch sự.....	29
1.3. Vài nét chung về ca dao người Việt.....	33
1.3.1. Khái niệm về ca dao .....	33
1.3.2. Những đặc trưng cơ bản của ca dao trữ tình người Việt.....	35
Tiểu kết chương 1.....	36
<b>Chương 2. PHƯƠNG TIỆN ĐÁNH DẤU HÌNH THỨC HÀNH ĐỘNG HỎI TRONG CA DAO NGƯỜI VIỆT</b> .....	38
2.1. Tiểu dẫn.....	38
2.2. Đại từ nghi vấn.....	40
2.2.1. Hỏi về người (ai, người nào).....	40
2.2.2. Hỏi về vật, việc.....	45

2.2.3.	Hỏi về nguyên nhân, tình hình .....	47
2.2.4.	Hỏi về số lượng (bao nhiêu, bao, mấy) .....	51
2.2.5.	Hỏi về thời gian .....	55
2.2.6.	Hỏi về không gian .....	58
2.3.	Phụ từ nghi vấn.....	62
2.3.1.	Cặp có... không (hoặc có không); có... chẳng.....	62
2.3.2.	Cặp phụ từ có được... không hoặc có... đừng không .....	64
2.3.3.	Cặp phụ từ đã... chưa .....	65
2.3.4.	Cặp phụ từ còn không; còn... không; còn chẳng .....	66
2.3.5.	Phụ từ không, được không, đừng không .....	67
2.4.	Quan hệ từ lựa chọn hay.....	68
2.5.	Tiểu từ tình thái chẳng .....	70
	Tiểu kết chương 2.....	72

### **Chương 3. NỘI DUNG CÁC HÀNH ĐỘNG NGÔN NGỮ GIÁN TIẾP ĐƯỢC THỰC HIỆN THÔNG QUA HÀNH ĐỘNG HỎI TRONG CA DAO**

	<b>NGƯỜI VIỆT .....</b>	<b>74</b>
3.1.	Hỏi - thăm dò - làm quen .....	74
3.1.1.	Hành động hỏi - thăm dò - làm quen ở mảng đề tài tình yêu nam nữ.....	76
3.1.2.	Hành động hỏi - thăm dò ở mảng đề tài tình cảm vợ chồng.....	83
3.2.	Hỏi - Thử tài, giao duyên .....	85
3.2.1.	Đố về tri thức thực tế.....	86
3.2.2.	Đố về tri thức sách vở .....	90
3.2.3.	Đố về những sự vật, hiện tượng không có thực .....	92
3.3.	Hỏi - Than trách .....	93
3.3.1.	Hành động hỏi - than trách ở mảng đề tài tình yêu nam nữ.....	94
3.3.2.	Hành động hỏi - than trách ở mảng đề tài tình cảm vợ chồng.....	98
3.4.	Hỏi - giải bày, bày tỏ.....	100
3.4.1.	Hành động hỏi - giải bày, bày tỏ trong mảng đề tài tình yêu nam nữ.....	100
3.4.2.	Hành động hỏi - giải bày, bày tỏ trong mảng đề tài tình cảm vợ chồng ....	102
3.5.	Hỏi - chê, phê phán .....	104

3.6.	Hỏi - khuyên.....	106
3.6.1.	Hành động hỏi - khuyên trong mảng đề tài tình yêu nam nữ.....	107
3.6.2.	Hành động hỏi - khuyên trong tình cảm vợ chồng.....	108
3.7.	Hỏi - khẳng định.....	109
	Tiểu kết chương 3.....	112
	<b>Chương 4. PHÉP LỊCH SỰ THỂ HIỆN QUA HÀNH ĐỘNG HỎI</b>	
	<b>TRONG CA DAO NGƯỜI VIỆT.....</b>	<b>114</b>
4.1.	Lịch sự và nội dung giao tiếp.....	114
4.1.1.	Lịch sự trong hành động hỏi - làm quen, thăm dò .....	114
4.1.2.	Phép lịch sự trong hành động hỏi - thử tài, giao duyên .....	129
4.1.3.	Lịch sự trong hành động hỏi - than trách .....	134
4.1.4.	Phép lịch sự trong hành động hỏi - giải bày.....	137
4.1.5.	Phép lịch sự trong hành động hỏi - chê.....	138
4.1.6.	Phép lịch sự trong hành động hỏi - khuyên.....	140
4.2.	Lịch sự và cấu trúc biểu đạt của hành động hỏi trong ca dao .....	141
4.2.1.	Sử dụng cấu trúc gián tiếp của hành động hỏi .....	141
4.2.2.	Sử dụng từ ngữ xưng hô và cách nói rào đón .....	143
	Tiểu kết chương 4.....	145
	<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>148</b>
	<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>151</b>
	<b>CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ</b>	

## **DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

HĐNN	:	Hành động ngôn ngữ
HĐNNGT	:	Hành động ngôn ngữ gián tiếp
HĐH	:	Hành động hỏi
HĐOL	:	Hành động ở lời
HĐOLH	:	Hành động ở lời hỏi
FTA	:	Hành động đe dọa thể diện
FFA	:	Hành động tôn vinh thể diện



## DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 2.1. Các HĐNNGT được thực hiện thông qua HĐH trong ca dao người Việt.....	38
Bảng 2.2. Thống kê số lần xuất hiện của phương tiện đánh dấu hình thức của HĐH trong ca dao người Việt.....	39
Bảng 2.3. Thống kê số lần xuất hiện của các đại từ dùng để hỏi trong ca dao người Việt.....	40
Bảng 2.4. Thống kê số lần xuất hiện của đại từ hỏi về người qua các HĐNNGT trong ca dao người Việt.....	41
Bảng 2.5. Thống kê số lần xuất hiện của đại từ hỏi về vật, việc qua các HĐNNGT trong ca dao người Việt.....	45
Bảng 2.6. Thống kê số lần xuất hiện của đại từ hỏi về nguyên nhân, tình hình qua các HĐHGT trong ca dao người Việt.....	47
Bảng 2.7. Thống kê số lần xuất hiện của đại từ hỏi về số lượng trong ca dao người Việt.....	52
Bảng 2.8. Thống kê số lần xuất hiện của đại từ dùng để hỏi về thời gian qua HĐH trong ca dao người Việt.....	55
Bảng 2.9. Thống kê số lần xuất hiện của các đại từ chỉ không gian qua HĐH trong ca dao người Việt.....	58
Bảng 2.10. Thống kê các cặp phụ từ và phụ từ nghi vấn qua HĐH trong ca dao người Việt.....	62
Bảng 2.11. Thống kê số lần xuất hiện của cặp phụ từ <i>có...không; có...chăng</i> dùng để thể hiện các HĐHGT qua HĐH trong ca dao người Việt.....	62
Bảng 2.12. Thống kê số lần xuất hiện của các cặp phụ từ <i>có được... không hoặc có... đặng không</i> qua HĐH trong ca dao người Việt.....	64

Bảng 2.13.	Thống kê số lần xuất hiện của cặp phụ từ <i>đã...chưa</i> qua HĐH trong ca dao người Việt .....	65
Bảng 2.14.	Thống kê số lần xuất hiện của cặp phụ từ <i>còn không; còn... không; còn chẳng</i> qua HĐH trong ca dao người Việt.....	66
Bảng 2.15.	Thống kê số lần xuất hiện của phụ từ <i>không</i> qua HĐH trong ca dao người Việt .....	67
Bảng 2.16.	Thống kê số lần xuất hiện của quan hệ từ lựa chọn <i>hay</i> qua HĐH trong ca dao người Việt .....	69
Bảng 2.17.	Thống kê tiêu từ tình thái <i>chẳng</i> qua hành động hỏi trong ca dao người Việt.....	71
Bảng 3.1.	Thống kê số lượng hành động hỏi - thăm dò, làm quen.....	75
Bảng 3.2.	Thống kê nội dung đồ thử tài, giao duyên qua HĐH trong ca dao người Việt.....	86
Bảng 3.3.	Thống kê HĐH - giải bày, bày tỏ trong ca dao người Việt.....	100